

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

Số:68/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đ, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa:

-NG Ơ n:Anh Rơ Lan N, sinh năm 1984
Địa chỉ: Làng N, xã I, huyện Đ, tỉnh G

-Bị đơn: Chị Bùi Ngọc Q, sinh năm 1984
Địa chỉ: Làng N, xã I, huyện Đ, tỉnh G

-Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
-Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Rơ Lan N và chị Bùi Thị Q thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Rơ Lan N và chị Bùi Thị Q thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, trách nhiệm nuôi dưỡng: Anh Rơ Lan N và chị Bùi Thị Q công nhận có 02 con chung là: Rơ Lan Bùi NG, sinh ngày 06/12/2005 và Rơ Lan Bùi C, sinh ngày 28/12/2007. Anh N và chị Q thỏa thuận giao cho chị Q nuôi cháu Rơ Lan Bùi C, giao cho anh N nuôi cháu Rơ Lan Bùi NG (phù hợp với nguyên

vọng của các cháu NG, C), không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Rơ Lan N và chị Bùi Thị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Anh Rơ Lan N và chị Bùi Thị Q có quyền yêu cầu Toà án giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh N và chị Q đều khai không yêu cầu Toà án giải quyết.

-Về án phí: Anh RƠ Lan N tự nguyện chịu hết 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch về ly hôn để sung vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006747 ngày 18/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G. Trả lại cho anh Rơ Lan N 150.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Ia Nan
- THADS
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN